



NHÂN BẢN

NGUYỆT SAN "NHÂN BẢN" - NGÀY 1-7-1977 - NĂM THỨ NHẤT - SỐ 4

Mensuel d'information et de liaison
entre les Vietnamiens d'Outre-Mer

Directeur: Phan Văn Hùng

Siège: Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris.
5 Albert Camus - 92340 Bourg la Reine - France

Dépôt légal n° 44101

CCP n° 20332.01 Paris (Association Générale
des Etudiants Vietnamiens de Paris)

Prix du numéro: 3 FF

Abonnement:

	France	Europe	Monde
1 numéro	3 FF	5 FF	6,50 FF
11 numéros	40 FF	50 FF	65 FF

Lần thứ NHÂN BẢN

TRẦN THẮNG ĐÀU

Hai tháng vừa trôi qua đã đánh dấu một bước tiến quan trọng của phong trào tranh đấu giành hạnh phúc của dân tộc Việt Nam. Trong khi đồng bào ta bên nhà bị đàn áp và bịt miệng, thì những cuộc mít tinh, biểu tình, những lá thư ngỏ, những tờ truyền đơn của Việt Kiều hải ngoại khắp nơi đã gây được một luồng dư luận thuận lợi chưa từng bao giờ thấy.

Có vài dấu hiệu cho thấy quả nhiên chúng ta vừa thắng được trận thắng đầu tiên.

Thứ nhất, các giới chính quyền CS đang bắt đầu bức bối và lo ngại trước thành quả của nhân dân ta. Đài Hà Nội không ngớt tố cáo những kẻ tranh đấu cho nhân quyền là tay sai của CIA, ông Đổng mất bình tĩnh khi báo chí Tây Phương gạn hỏi về tư do tại Việt Nam, sinh viên VN bị tay sai CS đàn áp đánh đập; đó là những dấu hiệu không thể chối cãi được rằng Công Sản đang vô cùng điên đầu với sự lớn mạnh của tiếng nói tự do.

Thứ nhì, hai chữ "nhân quyền" ngày nay trở thành 2 chữ ở đầu lưỡi mỗi người dân Việt Nam. Không một tờ báo VN nào tái hải ngoại không đề cập đến vấn đề nhân quyền, không một hội đoàn VN nào là không đặt mục đích tranh đấu cho nhân quyền. Nhân quyền quá thật đã trở thành ý thức chung và cương quyết của cả một dân tộc.

Thứ ba, dư luận thế giới đang bắt đầu nghiêng hẳn về phía ta. Những tờ báo Tây Phương trước kia ủng hộ Bắc Việt, ngày nay đều công nhận rằng "kể từ những cuộc chiến chĩa chĩa gí là kẻ xây được hoà bình". Một số ký giả quốc tế viết bài thì nhận mình đã nhầm lẫn khi quá tin tưởng vào Hà Nội trong những năm qua. Tóm lại, phong trào của chúng ta đang lây được tâm vóc quốc tế.

Trần thắng đầu đã về phía chúng ta. Nhưng chúng ta sẽ còn cần hàng trăm trận thắng thêm nữa để thấy được một ngày mai tươi sáng hơn cho dân tộc. Vậy thì đừng khinh thường địch thủ và vô ngục thối mản. Cũng không được sơ suất địch thủ đến nỗi phải chán nản bỏ đời.

Trần thắng đầu phải được tiếp nối bằng trận thắng thứ nhì. Với khí thế mạnh mẽ của tiếng vang chúng ta vừa giành được trong hai tháng qua, bây giờ chúng ta phải mọi người như một, đoàn kết nhau lại để ra đấu một trận thắng nhất vũng mạnh tại hải ngoại hầu có thể hỗ trợ cho kháng chiến ở bên nhà.

Đó là trận chiến của mấy tháng sắp tới. Và như trận đấu, chúng ta không có quyền thất bại.

NHÂN QUYỀN LẠI SÔI SỤC chung quanh hội nghị Belgrade

Ngày 15-6, tại Belgrade, đã khai mạc một cuộc hội nghị quy tụ các nhân viên ngoại giao cao cấp đại diện 35 quốc gia ký tên vào hiệp định Helsinki 1975. Hội nghị có nhiệm vụ quy định ngày giờ, thời gian, và nghị trình của một buổi họp thứ hai vào cấp tổng trưởng ngoại giao, sẽ diễn ra vào cuối năm nay. Hội nghị thứ hai này có mục đích xem xét những thành quả hai năm thi hành hiệp định Helsinki.

Hội nghị Belgrade kỳ 1 sẽ kéo dài từ 5 đến 6 tuần lễ và cho đến nay không được dư luận đặc biệt chú tâm. Những cuộc bàn cãi liên quan đến tinh thần các điều khoản của hiệp định Helsinki thực sự diễn ra trên một diễn đàn rộng lớn hơn, lấy ngay dư luận thế giới làm đối tượng. Khắp nơi, câu chuyện chạy chung quanh vấn đề nhân quyền. Nga và các nước đồng Âu không muốn phải ngồi ở hội nghị Belgrade trên hàng ghế bị cáo vì đã không thực thi nhân quyền. Còn các nước Tây Âu thì nhất định nhàn mạnh để chứng tỏ các hiệp định Helsinki liên quan đến các quyền tự do tư tưởng và đi lại, đã gây sóng gió suốt mấy tháng nay.

NGA SỞ THÁCH ĐỐ

Đầu tháng 6, Nga cho nổ mìn một quả bom nhỏ để dẫn dắt thế giới: đó là việc đem Anatole Chtcharanski ra xét

xét. Chtcharanski là một nhà toán học Nga, 29 tuổi, lãnh đạo phong trào người Nga gốc Do Thái tranh đấu đòi quyền tự do được rời nước Nga trở về Israel. Đầu tháng 3-77, Chtcharanski bị công an KGB bắt giam. Đến nay người ta mới được biết Chtcharanski sắp bị mang ra xét xử về tội cấu kết với CIA hoạt động gián điệp phản quốc. Với tội này, Chtcharanski có thể bị kết án từ 20 năm tù đến tử hình. Việc Nga đem Chtcharanski ra xét xử 2 tuần lễ trước ngày khai mạc hội nghị Belgrade nhằm nhiều mục đích:

- 1) Dẫn dắt các nhà đối lập trong nước.
- 2) Chứng tỏ với dư luận thế giới rằng Nga không hề lùi bước trước những phong trào đòi nhân quyền.
- 3) Bắt buộc Tổng Thống Mỹ Jimmy Carter phải lựa chọn giữa việc trực diện đối

(xem tiếp Tr. 8)

PHẠM VĂN ĐỒNG CÔNG DU BẮC ÂU: Kiêu bào VN biểu tình tại Oslo.

Ngày 2-6-77 vừa qua, một phái đoàn ngoại giao do Phạm Văn Đồng cầm đầu đã viếng thăm chính thức xứ Na Uy. Phái đoàn này gồm Nguyễn Cõ Thạch, thủ trưởng ngoại giao, Đinh Đức Thiện, bộ trưởng đặc trách đầu gối và một số tùy tùng. Như chúng ta đều biết, chuyến công du trên đây không ngoài mục đích cầu xin viện trợ nhân đạo cho Việt Nam hầu cứu vãn tình trạng kinh tế đã quá suy sụp ở trong nước. Trong cuộc họp báo ngày hôm sau ở phòng khách biệt Oslo, Phạm Văn Đồng đã khẳng định rằng "tình hình chính trị trong nước đã hoàn toàn lắng dịu" và ông cho rằng con số 300 000 người đang học tập cải tạo trong các trại tậ p trung chỉ là những "tín đồn vô căn cứ, hoàn toàn sai sự thật" và phát xuất từ những "người đời nạt, kềm kềm bí ẩn" (tài liệu báo Morgan Bladet 4-6-77). Cũng trong phiên họp này, Phạm Văn Đồng đã hết sức tránh né các câu hỏi liên quan đến nhân quyền ở các xứ vừa rời vào tậ p y công sản. Về Cam Bốt chẳng hạn, Phạm Văn Đồng đã tuyên bố như sau: "Cam Bốt là một nước láng giềng thân thiện của chúng tôi nên chúng tôi không thể nói đến được". Như

chung, thái độ của phái đoàn là tránh các câu hỏi khó trả lời được, và cố gắng trấn an các nhà tư bản Tây Phương, tay sai của "CIA" và "Quốc Mỹ", để được viện trợ và đầu tư, dù cho việc làm đó có trở trên đi chăng nữa.

(xem tiếp Tr. 2)

T.T. GIÁC ĐỨC TUYỆT THỰC TRƯỚC LIÊN HIỆP QUỐC

Đề nghị phân đôi sự đàn áp Phát Giáo tại quê nhà, Thượng Toạ Thích Giác Đức, Chủ tịch Công Đồng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam tại Mỹ đã khởi sự ngày 10-06-77 vừa qua một cuộc trường kỷ tuyệt thực trước toà nhà Liên Hiệp Quốc tại New York.



Trước khi Thượng Toạ khởi sự tuyệt thực, Công Đồng Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam tại Mỹ đã gửi một bức thư cho ông Kurt Waldheim, Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, liệt kê đầy đủ các chi tiết những sự vi phạm nhân quyền tại Việt Nam, trong đó có vụ hàng quân xâm nhập chùa Ấn Quang và nhiều chùa khác trên lãnh thổ Việt Nam để bắt bỏ toàn bộ cấp lãnh đạo Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất vào đăm 6-4-77 vừa rồi (xem tin Nhân Bản số 2).

Đến ngày 10-6-77, lúc 2 giờ chiều, Thượng Toạ Giác Đức khởi sự tuyệt thực. Thượng Toạ ngồi dưới một túp lều nhỏ nói công trường Hammar-skjoldal trực diện toà nhà Liên Hiệp Quốc tại New York (Hoa Kỳ), chung quanh có cấm có ngũ sắc của Phật Giáo và tám biểu ngữ đòi hỏi "Hà Nội phải ngưng ngay đàn áp Phật Giáo". Thượng toạ được sĩ hầu sóc của một số Việt kiều và

một bác sĩ.
Khi được hỏi cuộc tuyệt thực sẽ kéo dài bao lâu, Thượng Toạ Giác Đức tuyên bố: "Tôi sẽ ngồi đây đến lúc ngã quỵ, nếu tôi không được sự trả lời đích đáng của ông Waldheim về đòi yêu cầu của tôi".

Được biết Thượng Toạ yêu cầu Liên Hiệp Quốc gửi một phái đoàn điều tra sang Việt Nam, "nhất là để gặp các vị lãnh đạo Phật Giáo hiện đang bị cầm tù", và "những sự vi phạm nhân quyền và tự do tín ngưỡng phải được giải và o nghị trình của Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc".

Đến ngày 14-6, Thượng Toạ cho biết vẫn chưa nhận được thư trả lời của ông Waldheim nên sẽ "tiếp tục tuyệt thực cho đến khi mục đích không có cách nào khác để gây sự chú ý của Liên Hiệp Quốc về tình hình bị đàn áp của nhân

(xem tiếp Tr. 6)

Bình luận HỘI NGHỊ BELGRADE hay là ... Mặc cảm phạm tội của Nga Xô

Kể ra cũng trở trêu! Giữa lúc Nga Xô giam giữ hay lưu đày tất cả các nhân viên của Ủy Ban Kiểm Soát việc thực thi Hiệp Định Helsinki thì các phái đoàn của 35 nước họp tại Belgrade từ ngày 15 tháng 6 vừa qua để kiểm điểm các kết quả của 2 năm thi hành Hiệp Định.

Thực ra Hội nghị này mới ở cấp chuyên viên và chỉ có nhiệm vụ ấn định nghị trình cho Hội nghị ngoại trưởng vào đầu tháng 10 sắp tới. Lễ tất nhiên nghị trình sẽ gồm nhiều vấn đề lớn như nền an ninh Âu Châu, công cuộc hợp tác kinh tế. Nhưng quan trọng tới mấy đi chăng nữa, các vấn đề đó cũng tụt lùi

xuống hàng thứ yếu, và gần như chỉ còn một vấn đề được toàn thế giới quan tâm: đó là vấn đề nhân quyền.

Dù họp ở tất cả các nước ở Âu Châu (từ An Ba Ni), ngoài ra có thêm Hoa Kỳ và Gia Nã Đại, song tất cả mọi người chỉ chú mục vào phái đoàn Nga Xô và câu hỏi lớn được đặt ra là Nga Xô áp dụng ra sao quyền tự do tư tưởng và quyền tự do đi lại.

Cách đây 2 năm, tại Hội Nghị thường định Helsinki, ai nấy đều cho rằng đó là một thành công ngoại giao của Nga Xô và một thắng lợi riêng của Brejnev đã lôi kéo được các nước phải công nhận trong một hiệp định những

đường biên giới mới của Nga Xô đã mở rộng ra sau đại chiến thứ hai. Và để đáp lễ lại phía tây phương đã nhượng bộ cho mình, Nga Xô đã thỏa thuận ghi vào hiệp định Helsinki một chương chốt nhỏ xúi trong đó có nói tới các quyền tự do tư tưởng và tự do đi lại.

Phía Tây Phương khi ký hiệp định cũng chẳng mấy ai tin rằng mấy đồng chữ nhỏ đó có thể đòi thay được quy định bảo vệ thực nhân quyền một cách hiệu lực. Và khi bản đến chuyển sau này sẽ có những hội nghị định kỳ (như hội nghị Belgrade) để kiểm điểm

(xem tiếp Tr. 6)

TRẠI HÈ 'LÃNG VIỆT NAM' 77

Do Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris tổ chức.

Thời gian: Khởi hành thứ hai 4-7-77
Trở về chúa nhật 24-7-77
Địa điểm: Camping Caravaning Buffalo - 83500 La Seyne
Sur Mer (trên bãi biển nổi tiếng Côte d'Azur)

Đóng góp:

	3 tuần	2 tuần	1 tuần
Người lớn	625F	450F	230F
Trẻ em từ 2 đến 6 tuổi	180F	130F	70F

(gồm ăn ở, bảo hiểm, v.v...)
Trẻ em dưới 2 tuổi: miễn phí, các bữa ăn do mỗi gia đình lo lấy.

Ghi tên tại: -5 Rue Albert Camus, 92340 Bourg La Reine
-Centre France Amérique Latine, 34 Rue Henri Barbusse, Paris 5e, mỗi chiều chúa nhật từ 14g30 đến 18g.

Chú ý: - Chuyên chở do trại viên tự túc.
- Ban Tổ Chức có trữ liệu chuyên chở từ Paris đến trại trong một chuyến đi chung, cho những trại viên tham dự từ đầu. Xin quý vị ghi tên trước.
- Nhớ mang theo túi ngủ và bát đũa.



Na Uy: KIÊU BẢO VN BIỂU TÌNH tại OSLO

(tiếp theo Tr.1)

40 NGÀY DÀI NHẤT

Trước cuộc họp báo, người Việt ở Na Uy đã gửi một bức thư cho Phạm Văn Đồng, đòi hỏi "quyền tự do hoạt động chính trị, tự do tín ngưỡng tự do cư trú và tự do làm việc tại Việt Nam". Bức thư cũng nhấn mạnh thêm rằng "từ xưa tới giờ, tại Việt Nam... không có một nền chính trị, nào bắt buộc con người phải làm những việc chống lại ý muốn và niềm tin của họ", và từ đó, kêu gọi nhà cầm quyền Hà Nội hãy "chấm dứt các cuộc đàn áp và cưỡng bức, trả tự do cho hàng trăm ngàn tù nhân chính trị" đồng thời "báo đảm cho những người Việt Nam đã rời khỏi quê hương khi họ trở về nước trong tương lai".

trại tập trung, các vụ cưỡng bức đi vùng kinh tế mới, cưỡng bức lao động, tước đoạt tài sản... Vì vậy mà chúng tôi đã phải ra đi".
Con số người tham dự đoàn biểu tình vượt xa con số do cơ quan cảnh sát ấn định. Giao thông tại trung tâm thành phố bị gián đoạn. Cuộc cũng, đoàn biểu tình đã căng một tấm biểu ngữ ngay cổng phi trường Fornebu để cầu: "Đừng nghe những gì cộng sản nói mà nhìn những gì cộng sản làm" và phái đoàn Phạm Văn Đồng đã phải chui qua 7 tấm biểu ngữ này khi ra phi trường trở về Mạc Tú Khoa.

Tính cách nhân đạo của cuộc tranh đấu trên đã gây được tiếng vang lớn trong báo chí Na Uy: với các hàng tít lớn các nhật báo Aftenposten, Vårtland...v.v ra ngày 4-6 đã lớn tiếng ca ngợi việc làm của giới Việt Kiều tại Na Uy. Tuy không được đồng đạo như Việt Kiều tại Pháp và tại Mỹ, nhưng người Việt tại Na Uy cũng đã đánh được một hồi chuông thức tỉnh những ai còn tin vào thiên đàng cộng sản, và hỏi thức người Việt quốc gia tại Âu Châu chọn lấy một thái độ rõ rệt, tranh đấu cho hạnh phúc thực sự của nhân dân Việt Nam.

Văn Đồng đã phải chui qua 7 tấm biểu ngữ này khi ra phi trường trở về Mạc Tú Khoa.
Tính cách nhân đạo của cuộc tranh đấu trên đã gây được tiếng vang lớn trong báo chí Na Uy: với các hàng tít lớn các nhật báo Aftenposten, Vårtland...v.v ra ngày 4-6 đã lớn tiếng ca ngợi việc làm của giới Việt Kiều tại Na Uy. Tuy không được đồng đạo như Việt Kiều tại Pháp và tại Mỹ, nhưng người Việt tại Na Uy cũng đã đánh được một hồi chuông thức tỉnh những ai còn tin vào thiên đàng cộng sản, và hỏi thức người Việt quốc gia tại Âu Châu chọn lấy một thái độ rõ rệt, tranh đấu cho hạnh phúc thực sự của nhân dân Việt Nam.

Cũng nên biết thêm rằng Na Uy đã chấp thuận viện trợ cho Việt Nam 240 triệu Kroner, tương đương với 48 triệu Mỹ kim, trong thời gian từ 1977 đến 1981.

Cũng nên biết thêm, cách đây chừng vài tuần, một thủy thủ Nga vừa trốn thoát "thiên đường" cộng sản v, à xin tỵ nạn tại Na Uy. Thủy thủ trên đang thì hành phần sự tuần tiễu trên một chiến hạm Nga tại vùng biển giới Nga - Na Uy. Gần đó, một tàu đánh cá Na Uy cũng đang thả neo. Thế là hàng thủy thủ này đã nhảy xuống xuống biển bởi một mạch đến tàu Na Uy xin cho được tỵ nạn chính trị. Chính quyền Na Uy đã chấp thuận cho anh được tỵ nạn tại đây. Chính quyền Mạc Tú Khoa đã lên tiếng phản đối việc này và đã đòi Na Uy trả lại người thủy thủ này, nhưng chính quyền Na Uy đã không trả lời gì cả.

ĐÀO PHƯƠNG CHI

TIN TỶ NẠN

Một thương thuyền Na Uy đã vớt 19 người Việt Nam vào sáng ngày thứ tư 15-6 ngoài khơi biển Đông Hải, trong khi tàu đang di chuyển trên đường Tân Gia Ba-Hồng Kông. Thương thuyền mang tên "To yama" của hãng Wilhelm Willhelmsen, đã cập bến an toàn tại Hồng Kông vào sáng ngày thứ năm 16-6-77. Trong số 19 người đã được cứu thoát có 10 trẻ em, 4 đàn bà và 5 đàn ông. Bộ ngoại giao Na Uy cho biết 19 người này sẽ được

tạm trú tại Hồng Kông trong thời gian ba tháng. Sau thời hạn này, nếu không có quốc gia nào nhận lãnh thì chính quyền Na Uy sẽ chấp nhận những người này là những người tỵ nạn chính trị tại Na Uy.
Cũng nên biết thêm, cách đây chừng vài tuần, một thủy thủ Nga vừa trốn thoát "thiên đường" cộng sản v, à xin tỵ nạn tại Na Uy. Thủy thủ trên đang thì hành phần sự tuần tiễu trên một chiến hạm Nga tại vùng biển giới Nga - Na Uy. Gần đó, một tàu đánh cá Na Uy cũng đang thả neo. Thế là hàng thủy thủ này đã nhảy xuống xuống biển bởi một mạch đến tàu Na Uy xin cho được tỵ nạn chính trị. Chính quyền Na Uy đã chấp thuận cho anh được tỵ nạn tại đây. Chính quyền Mạc Tú Khoa đã lên tiếng phản đối việc này và đã đòi Na Uy trả lại người thủy thủ này, nhưng chính quyền Na Uy đã không trả lời gì cả.

cho biết, sau những tháng dài quân sự, "dân chúng Sài Gòn vô cùng sung sướng" nghe đài BBC loan tin Đem Nghi Tết 1975 được Tổng Hội Sinh Viên tổ chức tại Paris với chủ đề "Ta Còn Sống Đây trong đó", "cờ vàng 3 sọc đỏ đã bay phất phới", mở đầu cho một giai đoạn tranh đấu mới của Việt Kiều hải ngoại.

cho biết, sau những tháng dài quân sự, "dân chúng Sài Gòn vô cùng sung sướng" nghe đài BBC loan tin Đem Nghi Tết 1975 được Tổng Hội Sinh Viên tổ chức tại Paris với chủ đề "Ta Còn Sống Đây trong đó", "cờ vàng 3 sọc đỏ đã bay phất phới", mở đầu cho một giai đoạn tranh đấu mới của Việt Kiều hải ngoại.

THIÊN NGÀ

PHƯƠNG NAM (Na Uy)

Giữa mùa Pháp Nạn đêm văn nghệ ĐƯỢC TỔ CHỨC VÔ CÙNG

PHẬT ĐẢN TRỌNG THỂ tại PARIS

Tại nhà hát Maubert-Mutua líté, 20g30 ngày 11-6-77, 1500 Việt Kiều tại Paris đã đến xem đêm văn nghệ mừng Lễ Phật Đản thứ 2521 do Chuá Khánh Anh tổ chức với sự tham dự của Gia Đình Phật Tử ở Quảng Đức, Nhóm Dân Ca Quốc Nhạc Phường Ca, ban văn nghệ Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris và các nam nữ nghệ sĩ tự do.

một câu chuyện xảy ra trong một gia đình học đạo Phật đời nhà Minh do họ nước ta. Trong lúc người con trưởng theo đoàn quân Tàu về hà hiệp mẹ già và em gái, vợ vớt tại sà n, đến nỗi người mẹ phải chết đi vì phần uất, thì người con thứ đi theo Lê Lợi khởi nghĩa, về đến nhà chỉ còn thấy xác mẹ. Hai anh em xô xát nhau, người anh bị rơi xuống. Nhưng từ bi hỉ xả vẫn trên hết, người em không nổi vung tay chém anh. Người anh tỉnh ngộ, quay về với chính nghĩa, nguyện theo Lê Lợi đánh đuổi quân xâm lược.

Đêm văn nghệ bắt đầu bằng hai ca khúc Việt Nam 1 Việt Nam 1 và Phật Giáo Việt Nam do ban hợp ca Tổng Hội Sinh Viên và Gia Đình Phật Tử Quảng Đức trình diễn, người áo vàng, kẻ áo đỏ. Nhạc phẩm Việt Nam! Việt Nam! quen thuộc được hát thành nhiều bè do Nhóm sáng tác Tổng Hội Sinh Viên biến đổi. Người ta để ý lễ cờ Phật giáo Việt Nam xuất hiện trên sân khấu khi toàn ban hát bài Phật Giáo Việt Nam.

Đêm văn nghệ Phật Đản thể thức lúc 00g15 trong ả u không khí sôi nổi gian dị một đêm hưởng về quê hương, về Phật Giáo Việt Nam. Đây là lần đầu tiên một đêm văn nghệ nhân dịp Lễ Phật Đản được tổ chức long trọng tại nhà hát lớn Maubert-Mutua líté tại Paris.

Sau đó là bài diễn văn khai mạc của Đại đức Thích Minh Tâm. Người ta đặc biệt chú ý câu "ý nghĩa trọng đại của đêm hôm nay hoàn toàn hướng về quê hương hoàn toàn hướng về mùa pháp nạn của Phật Giáo tại Việt Nam", và cũng vì vậy mà hai ca khúc hợp xướng đã thể hiện đúng ý nghĩa trên của đêm văn nghệ.

Tương nên nhắc thêm, ngày 29-5-77 trước đó, toàn thể Phật Giáo Việt Nam tại Pháp đã tổ chức một buổi cúng bái thống nhất trọng thể tại Joinville Le Pont với sự tham dự của hơn 800 thiện nam tín nữ khắp nơi (xem Nhân Bản số 3).

Sau các phần trình diễn nhạc cổ truyền của Nhóm Dân Ca Quốc Nhạc Phường Ca, với 9 cây đàn tranh, của nhạc sĩ Trần Quang Hải và một số nghệ sĩ khác, màn vũ Lửa Thiêng đã gây được sự tán thưởng đặc biệt của khán giả phần lớn gồm các giới Phật tử tại Pháp. Màn Lửa Thiêng diễn thuật cảnh các vị tăng ni tự thiếu đức bảo vệ Đạo pháp. Lời và nhạc do Nhóm Sáng tác Tổng Hội Sinh Viên soạn tác, được hai anh hát và đệm đàn ở một góc sân khấu. Vì sự mật trầm tư xuất hiện giữa tiếng trống vang trong bầu không khí nghiêm trang. Sau ngọn lửa thiêng lửa quanh trong lúc vị sư đang hết tâm hồn cho đức Phật, câu nguyện cho Đạo Pháp cho hoà bình, cho chúng sinh. Ở cuối sân khấu hiện rõ bức tranh treo từ đầu buổi lễ và ta thấy lại cảnh đồng quê Việt Nam với hoa phượng nở, với mái nhà tranh, với con đường làng ngoằn ngoèo. Người tu sĩ đầu cơ chết đi, tinh thần đạo lý vẫn bất diệt, mang lại hạnh phúc cho muôn người...

VỮ TIẾN NAM ĐỒNG BẢO TẠI VN. HÂN HOAN ĐÓN TIN CÓ BIỂU TÌNH TẠI PARIS

Một đồng bào vừa thoát khỏi Việt Nam, ông TTT, đã tiết lộ, khi đặt chân đến Paris, rằng dân chúng tại Việt Nam đã vỡ tay reo mừng khi nghe các đài truyền thanh VOA (Mỹ) và BBC (Anh) loan tin đồng bào ta tại Pháp rầm rộ biểu tình đòi hỏi nhân quyền vào ngày 25 tháng 4-77, nhân chuyến công du của Phạm Văn Đồng.

Vẫn theo lời ông TTT những tin như vậy được dân chúng rí tai nhau truyền đi rất nhanh và gây phản khởi trợ mọi giới. Ông nói: "Dân ta biết rằng mình không còn lệ loi trong công cuộc giành lại quyền sống".
Tương cũng nên nhắc thêm, mới đây đài BBC cũng có phát tin dân biểu Quốc Hội Cộng sản Nguyễn-Công-Hoan vớt tỵ nạn tìm tỵ do và hợp bào tại Nhật Bản. Tin này đã gây xôn xao không ít tại quốc nội. Lại nữa, cách đây hơn một năm, một người Pháp gốc Việt thoát khỏi Việt Nam có

Trộn phần nhĩ của đêm văn nghệ dành cho sự đồng lòng tinh thần đời nghĩa đạo do Nhật Thanh sáng tác. Đây là

Nga Xô: PÔT-GOC-NY BỊ HẠ BỆ !

**HƠN 60 TRIỆU NGƯỜI
lót đường cho Cách Mạng**

Trong sách "L'Archipel du Goulag", văn hào Nga Alexan-dre Soljenitsyne ước đoán con số dân Nga bị tày sạt bởi Cách Mạng 1917 lên đến 66 triệu người. Gần đây, lời tiết lộ của ông đã được chứng minh bằng một văn kiện gần như chính thức trong bài báo "Ba Con Số" đăng trên tờ Novosti Rouskoïe tại Núi Ước ngày 14-4-64 và được đăng lại nguyên văn trên bản nguyệt san Est-Ouest tại Paris mỗi kỳ (15-30 tháng 5/77), giáo sư Kourganov, một chuyên viên thông kê Nga đã dựa trên những văn kiện và những con số của nhà nước Nga để tính :

- 1) Dân số Nga năm 1917, năm trong biên giới Nga, trước ngày 17-9-1939, là 143,5 triệu (số chính thức).
- 2) Sự gia tăng dân số tự nhiên từ 1918 đến 1939, tính ra là 64,4 triệu (tính theo cấp số nhân 1,7 được sử dụng trong phân lớn văn kiện Nga)
- 3) Sự gia tăng dân số năm 1940, sau khi Nga chiếm thêm các nước lân cận là 20,1 triệu (số chính thức).
- 4) Sự gia tăng dân số tự nhiên từ 1940 đến 1959, năm trong biên giới hiện tại, tính ra là 91,5 triệu (vẫn theo cấp số nhân 1,7).
- 5) Như vậy, dân số Nga năm trong biên giới hiện tại đến năm 1959 phải là 319,5 triệu.
- 6) Thực ra, theo kết quả kiểm kê dân số năm 1959, chỉ còn lại 208,8 triệu.
- 7) Như vậy, từ 1917 đến 1959 con số thiệt hại nhân mạng là 110,7 triệu người.

Cũng một cách tính khoa học và đáng tin trên, giáo sư Kourganov xác định số người Nga thiệt hại trong Thế Nhì Thế Chiến là 44 triệu, còn lại 66,7 triệu người đã thiệt mạng vì Cách Mạng đỏ 1917.

66 triệu người đã lót đường cho Cách Mạng Nga, 1 triệu người (trên dân số 7 triệu) và lót đường cho Cách Mạng Khó Me, bao nhiêu người đang lót đường cho "Cách Mạng" Việt Nam ?

Bộ ba Bép Nép-Pôt Goc Ny-Kốt Xuy Ghin lãnh đạo Nga Xô hơn mười năm nay không còn nữa. Pôt Goc Ny đã hạ bệ một đồng chí ngân quỹ trên các nhật báo Nga ngày 25-5 đã chấm dứt cuộc đời chính trị của một người hôm qua còn là Quốc trưởng Nga: "Ông Pôt Goc Ny không còn g i t i chức vụ trong Bộ Chính Trị Đảng nữa". Người ta không buồn viện dẫn lý do sức khỏe hay thêm câu "theo lời yêu cầu của đường sự", là hai câu thông dụng trong những trường hợp tương tự. Đảng đã đuổi Pôt Goc Ny đi như đuổi một đay tớ giả kếm ngoan ngoan. Nghi cũng thương cho thân phận một Quốc trưởng trong một nước mà mọi quyền hành đều trong tay Đảng!

Thực ra thì quyết định của Trung Ương Đảng Bộ Cộng Sản ngày 24-5 chỉ chấm dứt nhiệm vụ của Pôt Goc Ny trong guồng máy Đảng. Vì trên giấy tờ Đảng và Nhà Nước Nga vẫn cách biệt, nên ngày ấy, Pôt Goc Ny vẫn chính thức còn làm Chủ tịch Tối Cao Xô Viết Nga (tức Quốc Trưởng). Nhưng trên thực tế thì tên tuổi, hình ảnh Pôt Goc Ny đều đã biến khỏi các công văn, mật báo và người ta cũng không còn thấy Pôt Goc Ny chỉ tọa những buổi lễ cần sự có mặt của Quốc trưởng nữa.

Sở dĩ Pôt Goc Ny bị đuổi đi một cách nhục nhã như vậy, đó là vì ông đã dám tố cáo bất bình trước một đay tớ của lãnh tụ Bép Nép. Mà số dĩ Pôt Goc Ny bất bình chính là vì dự án kia tất nhiên phải đảo thả ông ta. Theo dự án hiến chương mới do Bép Nép trình bày, hai chức vụ lãnh đạo Đảng và Quốc trưởng sẽ gồm về cùng một cá nhân, phụ tá bởi một "phó quốc trưởng" đặc biệt

dành cho việc chủ tọa các buổi lễ, tiếp kiến các đại sứ...v.v..Nhưng số dĩ Bép Nép cách chức Pôt Goc Ny một cách gay gắt như vậy, có lẽ chính là để nhấn mạnh với dư luận trong và ngoài nước địa vị mới của mình. Bép Nép đã phải đợi hơn mười năm để đạt được mục đích.

Năm 1964, khi bộ ba Bép Nép-Pôt Goc Ny-Kốt Xuy Ghin lãnh đạo Kút xếp thì các công văn chính thức của Nga thường dùng từ ngữ "lãnh đạo cộng đồng" một khi đề cập đến các quyết định của Trung Ương Đảng. Những chẳng bao lâu sau, Bép Nép dần dần vượt lên, đẩy Kốt Xuy Ghin vào ghế thủ tướng chính phủ là một vai trò nặng phần kỹ thuật hành chính, Pôt Goc Ny vào địa vị Quốc Trưởng hoàn toàn hủi danh vô thực để tự mình chiếm lấy chức tổng thư ký Đảng. Từ đây uy thế Bép Nép ngày càng lớn, và những năm gần đây, một lần cá nhân quyền thủ quốc gia về Đảng thăm Mạc Tư Khoa, người ta lại được nghe những lời xưng tụng trang giang đại hải cá nhân Bép Nép. Bép Nép còn tự phong mình làm thống chế và tự đặt mình ngay sau Lê Nin trong phong trào Cộng sản thế giới: ai cũng biết là Bép Nép gọi là lãnh tụ thế đại viên số 2 (tầm số 1 dành cho Lê Nin) cũng như là lãnh tụ báo chí số 2 (tầm số 1 cũng dành cho Lê Nin)...

Thật cũng trở trêu cho bản hiến chương của Bép Nép, đề xướng ra để cho "đời sống xã hội, kinh tế và chính trị được công bằng và cải thiện", lại bắt đầu ngay bằng việc thanh trừng nhân vật số hai của Đảng!

ĐÌNH CÔNG TRỰC

Chính ông đã cầm đầu phái bỏ Hoa Kỳ sang viếng thăm Hà Nội vào tháng 3 vừa rồi. Chuyên đi này được các giới coi là thành công mỹ mãn vì đã mở đường cho cuộc đàm thoại Mỹ-Hà Nội đầu tháng 5 tại Paris. Tuy nhiên, cuộc đàm thoại này cho tới bây giờ vẫn tắc nghẽn (xem Nhân Bản số 3).

WOODCOCK SẼ ĐẠI DIỆN MỸ TẠI TRUNG CỘNG

Ông Leonard Woodcock vừa được Tổng Thống Mỹ Carter bổ nhiệm làm Trưởng Phòng Liên Lạc Hoa Kỳ tại Bắc Kinh (thứ đô Trung Cộng).

Ông Woodcock là chủ tịch Nghiệp Đoàn Xe Bời Hoa Kỳ.

BÉP-NÉP CÔNG DU PHÁP: NGÂY THƠ CỤ

Bép Nép công du sang Pháp chuyên này bị toàn những vố đau. Vừa khi gặp mặt, Tổng thống Pháp Giscard d'Estaing đã tuyên đọc bốn điều kiện mà Pháp cho là tiên khởi để thực thi hoà bình thực sự giữa Đông và Tây :

1. Giảm thiểu cuộc chiến tranh ý thức hệ (ám chỉ các đảng cộng sản Tây Âu được Nga ủng hộ tích cực)
2. Tôn trọng nhân quyền và các quyền tự do căn bản của con người.
3. Không được xâm lấn vào nội bộ các quốc gia khác.
4. Mở rộng quan niệm hoà bình ra khắp các quốc gia trên thế giới (ám chỉ việc Nga hoà hoãn với Tây Phương, và xâm lấn lãnh ảnh hưởng tại Châu Phi).

Trong buổi nói chuyện, khi đề cập đến thuyết "suả soạn mặt trận ngoài tiền tuyến" của Pháp, Bép Nép vô ngày thò tay đặt một câu hỏi đột ngột: "Thế thì mặt trận ấy không ai thế?"

Ai cũng biết là Pháp lo sửa sang quân đội cũng chỉ để phòng Nga, nhưng Tổng thống Pháp cũng chẳng phải người dễ bị dọa, nên trả lời ngay: "Nền ngoại giao của Pháp chỉ do mình Pháp quyết định mà thôi!"

Không được dùng tiền Mỹ

Ngày 14-6-77 tại Hoa Thịnh Đốn, Thượng nghị viện Mỹ đã thông qua bằng 56 phiếu thuận, 32 phiếu chống, quyết định cấm đoán mọi sự giúp đỡ tài chính cho các chính quyền Vạn Tường, Nam Vang và Hà Nội, dù là qua trung gian các tổ chức quốc tế.

Đạo luật này được chấp thuận song song với việc Mỹ đồng ý cho Ngân Hàng thế giới mượn hơn 5 tỷ Mỹ kim để giúp các xứ chậm tiến. Thượng nghị sĩ Cộng Hoà Dole bình luận rằng "Mỹ đã đỡ đần quá nhiều máu ở Đông Nam Á để

Tranh chấp Nga - Hoa làm hồng liên kết Việt-Miền-Lào

Sự tranh chấp giữa hai dân anh Nga, Tàu đang làm cho cố gắng liên kết các lực lượng cộng sản tại Đông Dương thất bại. Trong thời gian vừa qua Hà Nội ráo riết thành lập "Liên Minh Nhân Dân Đông Dương" gồm ba chính quyền Vạn Tường, Nam Vang và Hà Nội, bên ngoài để đoàn kết và gây thêm sức mạnh, nhưng chính thức để biến Lào và Cao Miên thành những thuộc địa không hơn không kém.

Trong khi buổi họp thành lập đầu tiên được triệu tập vào cuối năm nay thì Nam Vang bồng tuyền bỏ rút tên ra khỏi tổ chức này. Các quan sát viên cho rằng Trung Cộng đã không ngọt ngào áp lực trên Khô Me để phá vỡ âm mưu thống trị của Nga trên toàn cõi Đông Dương, với Hà Nội làm tay sai.

Cách đây hơn một tháng, Hoàng Văn Lợi, phụ tá bộ trưởng ngoại giao, được gửi qua Nam Vang để hàn gắn sự mẻ nhưng hình như công tác này đã hoàn toàn thất bại.

PHẠM CHÍ

Không được dùng tiền Mỹ tài trợ các xứ Đông Dương

Ngày 14-6-77 tại Hoa Thịnh Đốn, Thượng nghị viện Mỹ đã thông qua bằng 56 phiếu thuận, 32 phiếu chống, quyết định cấm đoán mọi sự giúp đỡ tài chính cho các chính quyền Vạn Tường, Nam Vang và Hà Nội, dù là qua trung gian các tổ chức quốc tế.

Đạo luật này được chấp thuận song song với việc Mỹ đồng ý cho Ngân Hàng thế giới mượn hơn 5 tỷ Mỹ kim để giúp các xứ chậm tiến. Thượng nghị sĩ Cộng Hoà Dole bình luận rằng "Mỹ đã đỡ đần quá nhiều máu ở Đông Nam Á để

HOÀNG HUỖ NHÂN

TRUNG CỘNG CHO KHOAN DẦU NGOÀI KHƠI ĐÀO TÂY SA.

Đầu tháng 6 vừa qua, hãng thông tấn Tân Trung Hoa (Tư Cộng) loan báo những cuộc khoan giếng tìm dầu hỏa đã khởi sự tại vùng biển chung quanh quần đảo Tây Sa, vào khoảng 200 cây số phía Nam đảo Hải Nam. Người ta còn nhớ hai quần đảo Hoàng Sa và Tây Sa trước kia thuộc lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa và mới bị Trung Cộng dùng vũ lực chiếm đóng vào đầu năm 1974, khi người ta bắt đầu khám phá ra dầu hỏa ngoài khơi bờ biển Việt Nam.

Sau ngày 30-4-75, Hà Nội đã nhiều lần lên tiếng xác nhận chủ quyền của Việt Nam trên các quần đảo miền Nam Thái Bình Dương, nhưng chưa lần nào Hà Nội dám công khai tuyên bố ý định đòi lại các quần đảo Hoàng Sa và Tây Sa. Ngày 12-5-77, Hà Nội lại công bố một bản tuyên bố ấn định chủ quyền của nước ta trên các hoạt động kinh tế và mọi tài nguyên thiên

nhiên trong vùng 200 hải lý cách bờ biển Việt Nam. Khu vực hai trăm hải lý này bao trùm các quần đảo Hoàng Sa và Tây Sa, nhưng một lần nữa Hà Nội lại tránh không đề cập đến với dân anh Trung Hoa. Đầu tháng 6, Võ Nguyên Giáp cầm đầu một phái đoàn viếng thăm chính thức Bắc Kinh và được tiếp kiến hai nhân vật đầu não của Trung Cộng là Hoa Quốc Phong và Diệp Kiếm Anh. Vài ngày sau đó, Phạm Văn Đồng trên đường về nước, cũng lại được Hoa Quốc Phong, Diệp Kiếm Anh và báo chí Trung Cộng tiếp đón thật long trọng và niềm nở.

Những cuộc viếng thăm này có nói lên được quyết tâm Bình Bắc Việt và những tài nguyên của nước ta trên các quần đảo Hoàng Sa và Tây Sa chăng? Người dân đang chờ đợi một câu trả lời rõ ràng và can đảm của nhà cầm quyền Hà Nội.

LÊ THIÊN

HÀ NỘI XUẤT CẢNG NHÂN CÔNG SANG ĐÔNG ÂU

Tuần báo Le Point, trung tuần tháng 6 vừa qua, loan tin Hà Nội đã quyết định gửi dân Việt Nam sang làm việc tại các xứ Đông Âu đang cần nhân công như Tiệp Khắc và Đông Đức. Hiện nay đã có 5000 nhân công Việt Nam làm việc tại các hãng Tiệp và trong một tuần lại gần Hà Nội sẽ gửi thêm 5000 người nữa đến Prague (thủ đô Tiệp Khắc). Mục đích của chương trình "bước sức lao động này của Hà Nội là giải quyết nạn thất nghiệp và lấy ngoại tệ về cho Việt Nam. Về phần các xứ Cộng sản Đông Âu, đây là dịp mua với giá rẻ sức lao động của người công nhân Việt Nam. Cả hai chính quyền đều hoan hỉ, duy chỉ có giới lao động Việt Nam là khổ!

Dù Hà Nội có viện dẫn lý do giải quyết nạn thất nghiệp trầm trọng tại Việt Nam, ai ai cũng thấy hai lối cách giải quyết trên không ổn thỏa. Vì con số gửi đi không thấm vào là bao với số người thất nghiệp, và nhất là lý do nhân đạo: tầm lý người Việt Nam vốn r

NHÂN VẬT CAO CẤP LÀO TIẾP TỤC XIN TỰ NẠN.

Tiếp theo ông Vikaphone, đại sứ Lào tại Paris, đã xin tự nạn chính trị tại Pháp vào đầu năm nay, một nguồn tin do báo Le Point đáng tài cho biết về công tố thêm 7 nhân vật cao cấp của Cộng sản Lào và vượt sông Cửu Long và trốn qua Thái Lan cách đây khoảng một tháng.

Trong số nhân vật này, người ta nhận thấy một Đại Tá chỉ huy trưởng Cảnh Sát tại Vạn Tượng, một Tổng Giám đốc thuộc bộ Quốc Phòng và một Giám đốc của bộ Tài Chánh.

gần bó với nơi chốn nhau cất rình, dù nghèo khổ đến đâu cũng không sao ngăn đến chuyện xa liã gia đình và quê hương. Chương trình này chỉ có thể là chủ trương của nhà cầm quyền Hà Nội ép dân đi một loại "Vùng Kinh Tế Cố Cố" vì chúng ta liên tưởng đến những vụ bán dân nô lệ da đen một thế kỷ trước và mộ phu Việt Nam đi các đồn điền thời thực dân Pháp.

TRẦN VĂN NGỌC

GIỚI THIỆU NHÀ

CHIẾC CHÌA KHÓA

truyện ngắn

Báo rằng đối với một người mất quê hương, tức tuổi bỏ xứ ra đi, đối với một người như thế mà trong các kỷ niệm đầu tiên của cuộc đời lưu lạc lại nổi bật lên hình ảnh các gian buồng tắm thì có vẻ hơi lạ. Kỳ niệm sao mà kỳ cục? Là ra thì nên nói đến một cái gì sâu thẳm mà thì vi hơn. Nhưng biết sao bây giờ? Hình như không mấy ai có quyền tự chọn cho mình những bước đường lưu vong như sở thích.

Chúng tôi đến lãnh thổ Hoa Kỳ vào ban đêm. Mặc dù não nước chờ đợi, không ai trông thấy được bao nhiêu về cảnh trí của một phần cái xứ sở mà mình sắp gửi thân trọn kiếp : đêm tối ngời ánh đèn trời. Đáo Quam vào cái giờ khuya khóa ấy chỉ là muốn van nợn điện lộ nhỏ, thế thôi.

Vào khoảng ba giờ sáng ngày 7-5-1975, tàu cập bến. Hình chính gần ba con trẻ lên boong tàu, ngó ngàng nhìn rồi liú liú nói dưới nhau hàng một xuống thang tàu : kẻ nặc con, ngó dất dít cha gia, kẻ xấc chác cấp người ăn theo tất cả tài sản gói trong chiếc mền, có người cấp theo manh chiếu tay mang toong teng cái can nhựa chứa nước uống, lại có kẻ chỉ chỗ vệ chiếc quần xà lỏn trên người... Tất cả đoàn người thăm hỏi ấy được đón tiếp long trọng. Túc trực sân ở bến tàu, ngoài các quan nhân Mỹ có trách nhiệm về việc tạm trú của di dân trên đảo, còn có nhiều nhân viên của cơ quan Hồng Thập Tự, có đại diện của nhà cầm quyền địa phương, có các vị lãnh đạo tôn giáo tại địa phương.

Trong khi chờ đợi đến lượt mình, tôi đứng trên boong tàu American Challenger, tựa bao lớn sắt, theo dõi những bước chân đầu tiên của đoàn người ly hương tỵ nạn trên khách địa. Đoàn người nối tiếp tiến vào giữa hai hàng đại diện chính quyền và tôn giáo ăn mặc chỉnh tề. Bóng dáng của vị Giám mục cao niên vào lúc ba giờ sáng trên bến tàu không khỏi làm xúc động ngay đến những kẻ không phải là tín đồ Công Giáo.

Đồng bào ta bồi hồi xúc động lướt qua các nhân vật quan trọng ấy. Họ đi lặng lẽ (kể cấp chiếu, người ốm ốm, kẻ dắt cha người con). Họ tiếp tục đi hàng một, và cách đó chừng mười lần thước thì - có lẽ chưa hết hồi hồi xúc động - đồng bào ta bắt gặp ngay... nhà tâm! Văng, đúng là những nhà tâm.

Những nhà tâm đầu tiên gặp trên đất Mỹ là những nhà gờ lộ thiên. Bởi vậy từ trên boong tàu nhìn xuống, tôi có thể trông thấy rõ mồn một cái cảnh tượng nam phụ lão ấu nhanh nhẩu thoát vỹ kỹ, hoặc ba sen lóng lánh ánh đèn. Một cuộc tắm rửa hồi hồi vào giờ giặc ấy, sát kề một t khung cảnh long trọng như thế, làm tôi ngỡ ngàng. "Ồ, thì ra ở nước này chuyện vệ sinh cấp cơ với các tín đồ cầm đầu cao thượng như thế này".

Ở xứ ta có tiếng "tẩy trần" kể từ xa đến được tiếp đón bằng một tiệc rượu, cũng bằng thể thân quyến cúi vùi hễ há

gọi là để "gột rửa bụi bặm" của đường trần. Cái "bụi bặm" ấy được hiểu theo nghĩa bóng, dĩ nhiên. Thế cho nên hôm ấy, trong buổi đầu bỏ ngõ, tôi ngắm nghía đến cái tục tẩy trần bằng men rượu ở xứ mình với cái lối hì hục tẩy trần bằng xà phòng với nước lã phun ào ào đang diễn ra dưới mắt, mà lấy làm lo lắng cho sự cách biệt quá xa giữa nếp sống hai dân tộc.

Thế rồi, trong những ngày lưu trú sau đó tại các trại lều Orrote Point, các cuộc tắm rửa ở những nhà tắm công cộng lộ thiên trở thành một phần quan trọng trong sinh hoạt hằng ngày của chúng tôi. Từ nửa buổi mai cho đến xế chiều, trời nắng thật gắt, ai nấy đều phải có lần đến nhà tắm. Và những cuộc tụ tập tại đó khá hào hứng. Năm bảy người trong một căn phòng vách ván, bốn căn phòng tiếp liên nhau, chúng tôi đứng dưới trời xanh, có thể ngửa mặt nhìn từng đám mây trắng trời chậm chạp trên đầu, và hùng nước mát xoối trên đầu vừa bắt chuyện làm quen nhau, oang oang phát biểu ý kiến lung tung về đi mới vấn đề : từ chuyên buổi lễ hạ quốc kỳ đây nước mắt trên mặt chiến ham trước khi vào vịnh Subic cho đến chuyện môn thịt pa-tê hộp của bữa ăn vừa rồi, từ chuyện xếp hàng từ năm giờ sáng để nhận quần áo cấp phát, đến việc tìm kiếm những thân nhân thất lạc, từ chuyện nhắc nhở hạnh phúc của một quốc gia cho đến việc xin sữa cho trẻ con, bệnh vệ sinh cho đàn bà v.v... Nhiều kinh nghiệm quý báu được trao đổi cho nhau, nhiều tin tức bắt ngờ về số phận bạn bè, thân thuộc được mách cho nhau dưới vòm nước của các phòng tắm lộ thiên tại Orrote Point.

Trái ngược hẳn với phòng tắm Orrote Point là loại phòng tắm ở trại tỵ nạn Fort Indiantown Gap tại Pennsylvania. Ở đây mỗi trại chứa hàng trăm người chỉ có một buồng tắm nhỏ hẹp, tối om, kín bít bùng, không có một khung cửa sổ nào. Cửa lớn cũng không có ; chỉ có một tấm màn buồng xuống để che kín người tắm bên trong. Trong gian buồng ấy có ba cái hoa sen cho phép ba người cùng tắm một lượt bên nhau, dĩ nhiên phải là ba người đồng phái tính. Bên ngoài tấm màn có treo một tấm bia, mặt bên này kẻ chữ "Đàn ông", mặt bên kia kẻ chữ "Đàn bà". Kẻ nào đang xử dụng buồng tắm phải tự tay lật tấm bia xuống giống chữ thích hợp ra ngoài để ngăn ngừa mọi lầm lẫn tai hại.

Vì phòng tắm kín như thế cho nên thỉnh thoảng có thể tự tiện biết nó thành ra một buồng xông hơi. Khi bị demam nướ, người ta vào phòng tắm mở vòi nước nóng cho phun thật mạnh, rồi đứng nấp sang một bên để tránh bị tia nước xông tới vào người : khi nước nóng hừng hực, khói xông nghi ngút, cứ đứng mà chịu như thế một lát là mồ hôi vã ra đày người, cơn bệnh cảm thấy khây khoán nhe nhàng ngay.

Lại cũng có kẻ dùng phòng tắm lộ thiên phòng ghi âm. Dân tỵ nạn rất khao khát những băng nhạc đập tạc : gia đình nào sắp xuất trại cũng muốn mang

theo ít nhiều giọng ca tiếng hát của những ca sĩ quen thuộc từ quê nhà. Nhưng làm sao có thể ghi âm trong hoàn cảnh thiếu thốn phương tiện trong trại? Có những kẻ tài tình đã nghĩ đến gian buồng tắm. Vào lúc một hai giờ đêm khi ai nấy đều an giấc, mọi tiếng động đã lắng xuống, nãy ta mang hai chiếc máy cắt-xét vào buồng tắm, buồng tắm màn xuống : thế là có một phòng cách âm. Người ta soạn ra một lộ trình nhạc và mồn được, rồi hai chiếc máy cắt-xét đặt sát bên nhau, một chiếc phát ra, một chiếc thu

cảnh của nhau : bà đại tá này chỉ sang Mỹ được có một tháng trong lúc cả chúng lẫn con đều kẹt lại ở Việt Nam; các học sinh trường Nông Lâm Súc học đặc biệt của thời kỳ trước ở Bảo Lộc xuống Nha Trang, từ Nha Trang về Sài Gòn, gặp tàu đi ty nạn, trong lúc cha mẹ ở Huế không biết con mình sống chết ra sao ; gia đình thường gia khi lúc gặp tàu Mỹ ngoài khơi với và tranh nhau lên tàu, bỏ lại dưới ghe tất cả vàng và ngoại tệ trị giá hàng tỉ bạc v.v... Tuy nhiên, đôi với gia đình người dân ông ấy, chúng

hình như tránh né mọi sự kết giao.

Sự thực tôi ít khi gặp một người dè dặt đến thế. Người dân ông trên năm mươi tuổi ấy trông e lệ như một có gái mới lớn. Ông ta giỏi tiếng Mỹ, nghe đâu ở Sài Gòn vẫn làm giáo sư Anh Văn từ nhiều năm. Tại trung tâm tỵ nạn bà con vẫn có dịp nhờ ông ta giúp đỡ việc thông dịch để trình bày với các viên chức Hoa Kỳ những vấn đề cần thiết. Nhưng lần như thế ông ta trông càng e lệ. Mỗi khi có người phát biểu ý kiến, ông ta nghe xong rồi chần chừ, không bao giờ chịu dịch ngay. Ông ta nhìn hết người này đến người kia trong chúng tôi, như phân bua, như dò hỏi. Có vẻ ông ta ngại ngần thấy ý kiến quá táo bạo, không tiện thông dịch. Và gần như ý kiến nào đối với ông cũng quá táo bạo, cũng đáng ngại cả. Ông ta cứ nấn ná, dẫn dụ cho đến lúc có người nhắc : "Xin bác dịch giúp cho", bấy giờ ông ta mới mở miệng. Rồi câu sau lại cứ thế tái diễn : lại ngập ngừng, ngại ngần, có hồ sợ hãi.

TIỂU SỬ VÀ TÁC PHẨM

(Đất Nước Quê Hương 1973, tái xuất bản năm 76 tại Mỹ) hoặc các đặc điểm của thời kỳ văn học 1960-1970 ở Việt Nam (Chung Ta, qua cách viết) v.v...

Về hoạt động, tại Sài Gòn, ông chủ trương nhà xuất bản Thời Mới từ 1962 đến 1972, công tác với các tạp chí Bách Khoa, Văn v.v... Đến năm 1975, cùng với làn sóng người tỵ nạn, ông sang Mỹ và hiện ở tiểu bang California. Tác phẩm mới nhất của ông là cuốn Thi Sĩ Ban (nhà xuất bản Người Việt, 76 tại Iowa). Một số bài trong đó đã được dịch ra Anh ngữ và đăng trên các tờ Alam (California), The Cedar Rapids Press (Nebraska), Grand Rapid Herald Review (Minnesota). Ông còn có văn cho nhà xuất bản Người Việt và hiện công tác với tờ Đất Lửa tại California. Sự hiện diện của ông tại Pháp cũng rất đáng chú ý qua hai sáng tác đăng trên Đặc San Xuân Bình Thuận và Đặc San 30-4 của Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris.

Đôi với một người như thế, mọi dò hỏi để ông chú tâm sự của ông ta, e rằng quá "táo bạo" chăng? Thế rồi một hôm, vào lúc mười một giờ đêm, tôi xuống phòng tắm. Đứng trước làn màn nghe có tiếng nước phun rất rạt rạt trong, lại thấy tấm bia quay ra cái mặt đàn ông tối lén lén : - Ai đó? Tôi vào với, có được không ạ? Một giọng hoan hi' đáp lại : - Xin mời vào.



Trong phòng tắm, quá thục ông ta hết sức "tự nhiên". Nghĩa là ông ta hoàn toàn khóa thân, đang xoa xà phòng khắp người trong xoa bọt bèo. Người Việt Nam không có luật bắt buộc giữ kín một bộ phận thân thể trước mặt kẻ khác nhưng cũng không có lệ khóa thân ở chỗ tắm công cộng như người Nhật. Thái độ cởi mở của ông ta khuyến khích tôi tới bên "tự nhiên".

Trong khi tôi đang lần lượt trượt bỏ đồ đạc thì ông ban luôn miêng trở chuyện, hỏi hết câu này đến câu kia, "Bác rời Sài Gòn hôm nào rồi? À, thế à? Trưa hôm chín? Thế là sớm hơn chúng tôi một buổi đấy, chúng tôi tách bến vào buổi tối. Văng, cũng vào hôm ấy đấy, hôm chín, tối hôm ấy. Ở Sài Gòn, bác ở đường nào rồi? Hồ Biểu Chánh? Chúng tôi có người câu ruột cũng ở đường ấy ; thỉnh thoảng chúng tôi vẫn đến chơi, hà h... , không chúng tôi qua lại trước nhà bác mà không biết hôm đấy rồi". Bác đến trại nào ? Chọn cơ quan Volag nào? v.v...

Thì ngạc nhiên một cách thích thú, tưởng chừng đặng cạnh một người khác hần h, không liên hệ gì đến con người để đặt mọi ngày. Hết chuyện này đến chuyện khác, ông ban vừa ký cơ, vừa nói cười thật vui vẻ, chúng tôi tự đặt xem như có vẻ thân tình từ lâu. Tôi không ngờ rằng có những trường hợp sự cởi mở phổ bày thế xác lại lời cuối theo một cái mồm tâm tình. Trút bỏ được sự vướng víu của y phục, của hình

vào, cứ thế kẻ yêu nhạc dân tộc tha hồ tiếp tục công việc suốt đêm cho đến lúc trời tỏ mớ sáng. Và chính trong một căn buồng tắm như thế tôi bắt gặp tâm sự của người dân ông ngoài ngũ tuần ấy. Đó là một người cực kỳ kín đáo, e lệ. Bình nhật, tôi chỉ chưa hề thấy con người ấy trở chuyện thân mật, cởi mở với ai cả. Hầu hết dân tỵ nạn chúng tôi trong trại, ai cũng có chuyện buồn, gia đình nào cũng có sự mất mát đau đót : ngày ngày chúng tôi than thở với nhau, kể lể cho nhau nghe, các bà thì khóc với nhau. Sống gần bên nhau, chẳng bao lâu bà con trong trại đều biết hoàn

